| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHỢ LÁCH**<br>TỈNH BẾN TRE | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 92/2025/QĐST- DS | *Chợ Lách, ngày 26 tháng 4 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2025/TLST - DS ngày 31 tháng 3 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*1.1/ Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP L (L1); Địa chỉ trụ sở: L2, số B đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện cho Ngân hàng TMCP L: ông Nguyễn Minh T - Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam tỉnh L là người đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền số 636/QĐ - CTHĐQT ngày 08/10/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP L.

Ông Nguyễn Minh T ủy quyền cho bà Bùi Thị Kim N - Chuyên viên kinh doanh Phòng G và ông Dương Lê M - Phó Giám đốc Phòng G và bà Nguyễn Như Ý - Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần L Chi nhánh B (theo văn bản ủy quyền ngày 06 tháng 01 năm 2025).

*1.2/ Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Huỳnh M1, sinh năm: 1979; địa chỉ: 1 ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2**.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.1/* Bà Nguyễn Thị Huỳnh M1 tự nguyện đồng ý trả toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP L đến ngày 16/4/2025 là 4.224.300.958đồng. Trong đó bao gồm:

- Nợ gốc: 3.499.949.453đồng;

- Nợ lãi trong hạn: 437.730.137đồng;

- Nợ lãi quá hạn: 16.596.284đồng;

- Nợ lãi chậm trả gốc: 269.831.719đồng.

*2.2/* Bà Nguyễn Thị Huỳnh M1 tự nguyện đồng ý tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 17/4/2025 theo hợp đồng tín dụng số Hợp đồng tín dụng số: HDTD84020230433 ngày 04/12/2023 được ký kết giữa bà M1 với Ngân hàng TMCP L - Chi nhánh B - Phòng G đối với số tiền chậm trả cho đến khi thi hành án xong.

*2.3/* Trường hợp bà Nguyễn Thị Huỳnh M1 không thanh toán hết các khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số Hợp đồng tín dụng số: HDTD84020230433 ngày 04/12/2023 đã ký kết với Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản là các quyền sử dụng và tài sản gắn liền với đất để thu hồi nợ, như sau: Quyền sử dụng và tài sản gắn liền với đất tọa lạc thửa đất số: 274, tờ bản đồ số: 23, diện tích: 8805,0m2, tọa lạc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đấtCD 513571, số vào sổ cấp GCN: CS07659 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 24/10/2016, chủ sử dụng là bà Nguyễn Thị Huỳnh M1.

*2.4/ Về án phí dân sự sơ thẩm:*

- Ngân hàng TMCP L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 56.003.000đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008971 ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Bà Nguyễn Thị Huỳnh M1 đồng ý tự nguyện nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 56.112.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự (03 bản);
- VKSND huyện Chợ Lách (01 bản);
- Chi cục T.H.A.D.S huyện C (01 bản);
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án(01 bản), Vp(01 bản), Bp(01 bản).

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Nguyễn Thị Ngọc Tuyền**